

Số : 492 /XMHV- KTTKTC

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 04 năm 2015

## THÔNG BÁO

### V/v công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2014

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân  
Trụ sở chính: 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng  
Điện thoại: 0511. 3842172 Fax: 0511. 3842441  
Người thực hiện công bố thông tin: Đinh Ngọc Châu  
Địa chỉ thường trú: Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. ĐN  
Điện thoại: 0935203203/ 0511. 3842529

#### **Nội dung thông tin công bố:**

*Căn cứ Thông tư 52/2012/BTC ngày 05/04/2012 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân thông qua ngày 18/7/2014.*

Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân xin thông báo về Báo cáo thường niên năm 2014.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

#### **Nơi nhận :**

- Như trên;
- Website;
- Lưu.



**Đinh Ngọc Châu**



**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM**  
**VIET NAM CEMENT INDUSTRY CORPORATION**

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **NĂM 2014**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN**

Địa chỉ: 65 Nguyễn Văn Cừ, Liên Chiểu Đà Nẵng

Điện thoại: 0511 3 842172 - Fax: 0511 3 842441

Email: [info@haivancement.vn](mailto:info@haivancement.vn)

Web: <http://www.haivancement.vn>



**TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HẢI VÂN**    Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số : **478** /XMHV-KTTKTC

Đà Nẵng , ngày **31** tháng 03 năm 2015

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM BÁO CÁO: TỪ NGÀY 01/01/2014 ĐẾN NGÀY 31/12/2014.**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

**Tên công ty niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN**

- Hai Van Cement Joint Stock Company.
- Tên giao dịch : Hai van.J.S.Co. và Vicem Hải Vân
- Tên viết tắt : HVC
- Trụ sở chính : Số 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.
- Điện thoại : (0511) 3842172/3842529
- Fax : (0511) 3842441
- Website : **[www.haivancement.vn](http://www.haivancement.vn)**
- Email : **[info@haivancement.vn](mailto:info@haivancement.vn)**
- Mã chứng khoán : HVX

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh :

+ Việc thành lập: Công ty được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101235 ngày 14/01/2015 do Sở KH và Đầu tư Tp Đà Nẵng cấp (Thay đổi lần thứ năm ).

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần (nếu có): từ ngày 01/4/2008 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần xi măng ViCem Hải Vân.

- Vốn điều lệ : 399.600.000.000.000 đồng

2. Quá hình thành và trình phát triển:

- Quá hình thành và trình phát triển chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần (nếu có): từ ngày 01/4/2008 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần xi măng ViCem Hải Vân , Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh vào ngày 28 tháng 09 năm 2010 .



- Ngày 24 tháng 01 năm 2014 Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 185 tỷ lên 399,6 tỷ đồng.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh : Công nghiệp sản xuất xi măng. Kinh doanh xi măng , clinker .Xuất nhập khẩu xi măng và clinker, xi sắt .Xuất nhập vật tư, máy móc , thiết bị phục vụ cho ngành xi măng .Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng .Khai thác khoáng sản , các loại phụ gia cho sản xuất xi măng. Kinh doanh , đầu tư bất động sản , nhà hàng , khách sạn. Kinh doanh cảng biển .Cho thuê nhà xưởng , kho bãi. Sản lắp mặt bằng .Chế tạo , sửa chữa phụ tùng , phụ kiện phục vụ ngành xi măng.

- Địa bàn kinh doanh : Năm 2014-2015 Công ty cổ phần xi măng Hải Vân sản xuất kinh doanh sản phẩm xi măng Hải Vân theo các chủng loại : xi măng PCB30;PCB40;PC40 và gia công thêm các sản phẩm xi măng cho Công ty TNHH MTV xi măng ViCem Hoàng Thạch và xi măng Bim Sơn nhằm phát triển và bình ổn thị trường xi măng tại khu vực Miền trung và Tây Nguyên ..

### 4. Thông tin về mô hình quản trị , tổ chức kinh doanh và quản lý bộ máy :

- Mô hình quản trị : chế độ một thủ trưởng ; các Cấp trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị ;

+ Tổng Giám đốc ;

+ Một Phó tổng giám đốc phụ trách sản xuất;

+ Một phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh;

- Các công ty con , công ty liên kết : chưa có .

### 5. Định hướng phát triển:

#### **\* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Ngoài các sản phẩm xi măng PCB40, xi măng PC40, PC 50 công ty sẽ nghiên cứu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm, ngành nghề mới như sau:

- Năm 2013 và những năm tiếp theo Công ty vừa sản xuất xi măng gia công Hoàng Thạch , Bim sơn và xi măng nhãn hiệu Hải Vân .Và tiến đến tăng cao sản lượng gia công cho xi măng Bim sơn và các Công ty trong VICEM .
- Xi măng và clinker đặc chủng như: xi măng siêu mịn cung cấp cho các công trình cầu cống, thủy lợi, các công trình nhà cao tầng , bê tông cọc nhồi.

12/5  
11/1  
VICEM  
HẢI VÂN  
HẢI VÂN

- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, các sản phẩm có nguồn gốc từ xi măng.

**\* Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Đầu tư phần mềm quản lý sản xuất, tài chính của Oracle.
- Năm 2014 đã hoàn thành việc mua lại một nhà máy sản xuất clinker, công suất 1.500 tấn/ngày.
- Đầu tư nâng cấp mở rộng cầu cảng đưa công suất cho tàu lên 7.000 tấn - 10.000 tấn và trang thiết bị bốc dỡ đồng bộ.
- Quý 1 năm 2015 sẽ hoàn thiện việc sáp nhập Công ty CP Đá Xây dựng Hòa Phát về trực thuộc Công ty.
- Đầu tư nâng cấp các thiết bị bảo vệ môi trường.
- Cải tạo và đầu tư đổi mới các trang thiết bị phù hợp với tiến trình hiện đại hoá công nghệ và giảm giá thành sản xuất.

**6. Các rủi ro:**

- Năm 2014 Công ty đã hoàn thiện việc mua Dự án Xi măng Áng Sơn II ( Công ty TNHH Tập Đoàn Thắng Lợi ) nay đổi tên thành Nhà máy xi măng Vạn Ninh, tại Thôn Áng Sơn, xã Vạn Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình. Trong đó nguồn vốn vay chiếm 52% do đó áp lực trả lãi vay rất lớn làm ảnh hưởng đến mục tiêu lợi nhuận của Công ty trong hai năm đầu 2014-2015.

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2014 là năm có nhiều biến động về thị trường, giá cả tăng cao, tuy nhiên Công ty tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ nên đã tăng cao sản lượng tiêu thụ xi măng thương hiệu Hải Vân từ đó góp phần tăng lợi nhuận và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính trong Ngân sách đã đề ra.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch (so sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và năm liền kề):

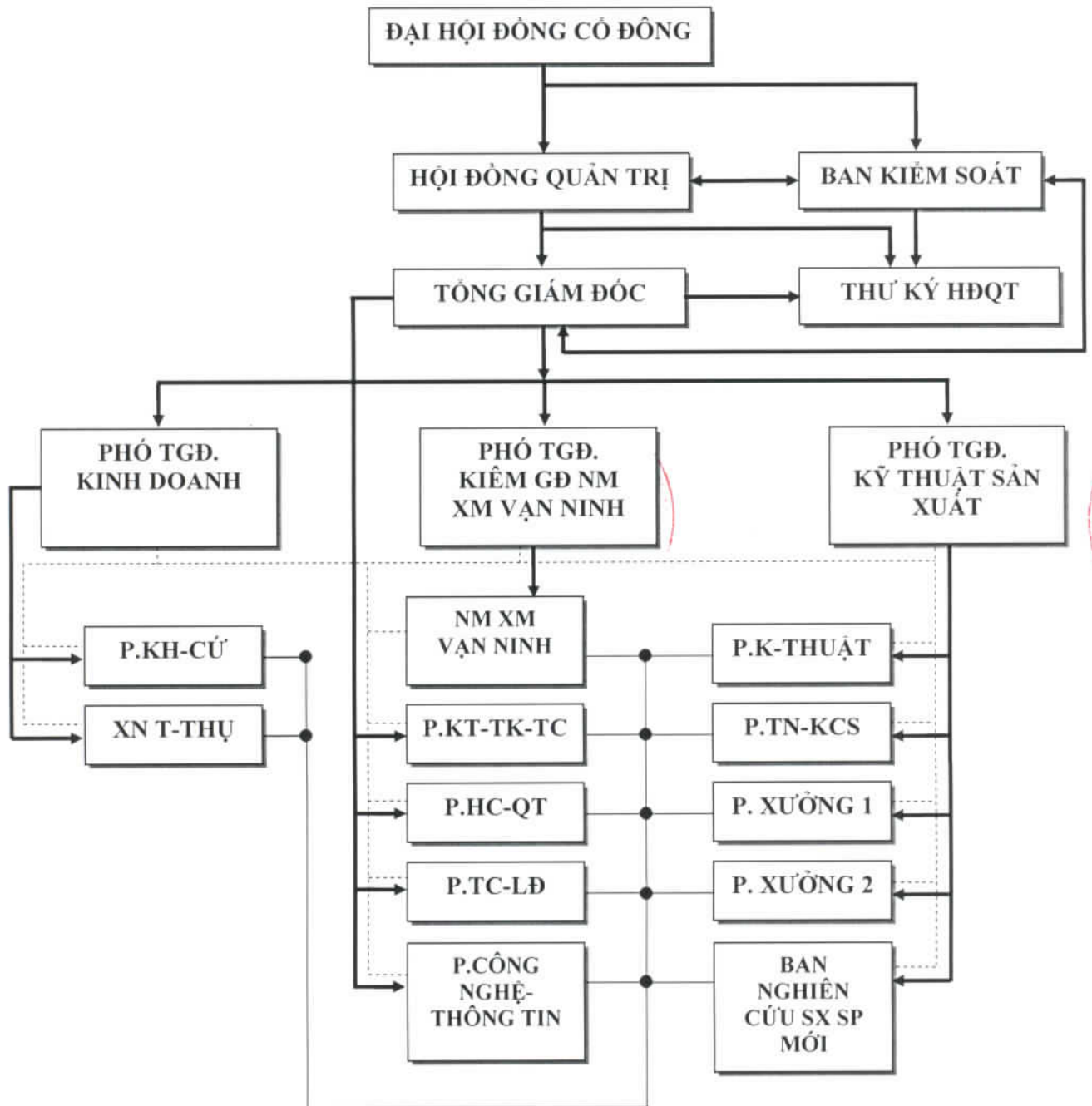
Theo kế hoạch về chỉ tiêu sản lượng 700.000 tấn và lợi nhuận -12,895 tỷ.

Thực hiện kế hoạch Ngân sách chỉ tiêu sản lượng 747.253,375 tấn sản phẩm so với kế hoạch 700.000 tấn đạt 106,75%: trong đó xi măng mang thương hiệu Vicem Hải Vân là 719.177,915 tấn đạt 110,64% so với kế hoạch, riêng về lợi nhuận đạt: 7,023 tỷ đồng so với kế hoạch đạt 318,16%%.

2. Tổ chức và nhân sự :

- Cơ cấu tổ chức của công ty:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN**  
(Kèm theo Quyết định số 37/QĐ/XMHV-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2012)



Đường chỉ đạo trực tiếp —————>  
 Đường chỉ đạo gián tiếp - - - - ->  
 Điểm phối hợp nghiệp vụ —●—>

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

<i>TT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Ngày tháng năm sinh</i>	<i>Bằng chuyên môn</i>	<i>Chức vụ</i>
01.	Trần Thị Minh Anh	26-10-1962	Kỹ sư địa chất, Cử nhân ngoại thương	Chủ tịch HĐQT
02	Bùi Viết Minh	01-04-1958	Cử Nhân Kinh tế QTKD	Ủy viên HĐQT-T.Giám đốc điều hành (từ 01.01.2014 đến 31.12.2014)
03	Trần Văn Khôi	05-12-1969	Master cơ khí ,Kỹ Sư Cơ khí chế tạo, Cử nhân tin học.	Ủy viên HĐQT-TGD (từ 01.01.2015 đến nay)
04	Nguyễn Hoà Nam	09-05-1972	Cử nhân kinh tế QTKD	Phó TGD kinh doanh
05	Đặng Ngọc Bảo	15-02-1970	Trung cấp nghề SCTB cơ khí XM, Cử nhân QTKD.	Phó TGD SX
06	Đinh Ngọc Châu	12-04-1968	Master Quản trị kinh doanh ,Cử Nhân kinh tế Ngân hàng và Cử nhân Anh Văn	Ủy viên HĐQT-Kế toán trưởng
06	Trịnh Ngọc Thắng	04-7-1975	Cử nhân kinh tế tài chính	Trưởng ban Kiểm soát
07	Trịnh Tường	06-3-1958	Cử nhân QTKD	Ủy viên HĐQT-Trưởng phòng KHCƯ

- Năm 2014 : có sự thay đổi trong Ban điều hành Ông Trần Văn Khôi được bổ nhiệm từ ngày 01/01/2015 thay cho Ông Bùi Viết Minh;

+ Năm 2014 : Thành viên Ban kiểm soát có thay đổi , ngày 01/08/2014 , Ông Hà Huy Tuấn làm thành viên Ban Kiểm Soát miễn nhiệm .

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc:

+ Tổng Giám đốc điều hành được hưởng lương theo quyết định của Tổng Giám đốc (ViCem) và HĐQT theo mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD, ngoài ra còn chế độ thù lao của HĐQT Công ty.

+ Các Phó Tổng giám đốc hưởng lương theo doanh thu sản phẩm tiêu thụ.

- Số lượng cán bộ : 12 thành viên, 507 nhân viên.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :**

a) Các khoản đầu tư lớn : Trong năm 2014 Công ty đã hoàn thiện mua dự án Nhà máy Xi măng Áng Sơn II với tổng vốn đầu tư là 843.354.500.000 đồng ; trong đó nhận nợ vay Ngân hàng BIDV Bắc Quảng Bình là 186,6 tỷ và 13.725.000 USD.

b) Các công ty con, công ty liên kết : (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết), Công ty không có.

**4. Tình hình tài chính :**

a) Tình hình tài chính :

Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2013	Thực hiện 2014	So sánh với 2013(%)
1	2	3	4	5=4/3
1.Sản lượng tiêu thụ	Tấn	734.490,24	832.515,62	113,34
- Clinker SX tự tiêu thụ	Tấn	103.178,81	109.397,20	106,03
- Xi măng SX tự tiêu thụ	Tấn	577.194,50	719.177,92	124,59
- Xi măng Gia công	Tấn	54.116,93	28.075,46	51,87
<i>Trong đó :</i>				
+ Xi măng thương mại	Tấn	14.468,47	3.940,5	27,23
2.Tổng giá trị tài sản		1.088.372.257.979	1.081.608.696.138	99,38
3.Doanh thu thuần	Đồng	770.557.158.779	915.727.598.619	118,84
4.Lợi nhuận từ hoạt động KD	Đồng	-15.789.743.347	2.038.405.391	874,61
5.Lợi nhuận khác	Đồng	469.313.255	4.984.263.245	1.062,03
6.Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-15.320.430.092	7.022.668.636	318,16
7.Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-15.320.430.092	7.022.668.636	318,16
8.Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ST T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần		



	TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn		0,77 0,59	1,02 0,64
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ /Vốn chủ sở hữu	%	82,06 475,60	62,01 163,23
3	<i>Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân +Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Ngày Đồng	13,98 0,71	11,73 0,85
4	<i>Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần +Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	Đồng “ “ “ “	-1,95 -7,94 -1,37 -2,03	0,77 1,71 0,65 0,22

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

a) Cổ phần :

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 10.283 đ/cp
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại : 39.960.000 cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:  
+ Cổ phiếu của cổ đông chi phối (Tổng Công ty CN xi măng VN) 30.587.760 cổ phần;
- + Cổ phiếu của các cổ đông khác: 9.372.240 cổ phần .
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho cổ đông : 0 đồng , vì năm 2014 Công ty đã mua dự án Nhà máy xi măng Thăng Lợi nên nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thì nếu có kinh doanh cso lợi nhuận thì dùng tiền trả nợ.

b) Cơ cấu cổ đông :

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT:

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5 % vốn của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông.**

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn của công ty tại thời điểm 24/06/2014**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn , TP. Hà Nội	30.587.760	76,55 %
<b>Đại diện phần vốn Của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam</b>				
A	Bà: Trần Thị Minh Anh	Số nhà 12 ,ngõ 34 đường Hoàng Cầu – Ô Chợ Dừa – Đống Đa, Hà Nội	13.404.960	33,55%
B	Ông: Trần Văn Khôi	Tổ 43 Phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng	12.387.600	25%
C	Ông: Đinh Ngọc Châu	71 Đặng Dung, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	2.397.600	6%
D	Ông: Trịnh Ngọc Thắng	Số 38 ngõ 162 P.Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	2.397.600	6%

(Nguồn: Sổ theo dõi quản lý cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân tại thời điểm 31/12/2014, ủy quyền đại diện vốn ...)

**Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101235 do sở kế hoạch và đầu tư TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2008, đăng ký bổ sung lần thứ 5 ngày 14/01/2015. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân như sau:

Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
<b>I. Tổng công ty Công nghiệp Xi Măng Việt Nam</b>	<b>30.587.760</b>	<b>305.877.600.000</b>	<b>76,55%</b>
<b>Có cái đại diện</b>			
1. Bà Trần Thị Minh Anh (*)	13.404.960	134.049.600.000	33,55%
2. Ông Trần Văn Khôi	12.387.600	12.387.600.000	25%

Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị ( đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
3. Ông Đinh Ngọc Châu	2.397.600	23.976.000.000	6%
4. Ông Trịnh Ngọc Thắng	2.397.600	23.976.000.000	6%
<b>II. Trịnh Tường</b>	<b>12.900</b>	<b>129.000.000</b>	<b>0,04%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>30.600.660</b>	<b>306.006.600.000</b>	<b>76,04 %</b>

(\*)Theo Quyết định số 393/XMVN-HĐTV ngày 22/03/2013 của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam về việc điều chỉnh tỷ lệ phần vốn với người đại diện quản lý phần vốn Nhà nước của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam tại Công ty CP XM Hải Vân, giá trị 62,060 tỷ đồng vốn Nhà nước tương đương 6.206.000 cổ phần.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân số 0400101235 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 01/04/2008 đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 14/01/2015, số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập theo qui định của pháp luật.

**Cơ cấu cổ đông tại thời điểm:**

Phân loại theo cơ cấu cổ đông : Cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>		<b>39.803.300</b>	<b>398.033.000.000</b>	<b>99,62%</b>
	Cá nhân	552	8.083.442	80.834.420.000	20,24%
	Tổ chức (*)	12	31.719.858	317.198.580.000	79,38%
<b>2</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>		<b>156.700</b>	<b>1.567.000.000</b>	<b>0,38%</b>
	Cá nhân	04	17.700	177.000.000	0,04%
	Tổ chức	01	139.000	1.390.000.000	0,35%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>569</b>	<b>39.960.000</b>	<b>399.600.000.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Sổ theo dõi quản lý cổ đông của TT Lưu ký CK VN tại thời điểm 24/06/2014).

(\*) Tổ chức bao gồm cả Cổ đông là Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam  
Phân loại theo cổ đông trong và ngoài Công ty

TT	Bộ phận	Cổ phiếu Sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ
<b>1</b>	<b>Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam</b>	<b>30.587.760</b>	<b>305.877.600.000</b>	<b>76,55%</b>
<b>2</b>	<b>Trong Công ty</b>	<b>623.918</b>	<b>6.239.180.000</b>	<b>1,56%</b>
	Thành viên HĐQT, BGĐ, BKS, KTT (*)	170.212	1.702.120.000	0,43%
	Cán bộ Công nhân viên	453.706	4.537.060.000	1,13%
<b>3</b>	<b>Ngoài Công ty</b>	<b>8.748.322</b>	<b>87.483.220.000</b>	<b>21,89%</b>
	Cá nhân	7.477.224	74.772.240.000	18,71%

Tổ chức	1.271.098	12.710.980.000	3,18%
<b>Tổng cộng</b>	<b>39.960.000</b>	<b>399.600.000.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Số theo dõi quản lý cổ đông của TT Lưu ký CK VN tại thời điểm 14/11/2013).

**Danh sách những công ty mẹ, công ty con của tổ chức niêm yết**

- **Danh sách các Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối Công ty Cổ phần Xi măng Hải Vân**

*Công ty mẹ của Công ty cổ phần xi măng ViCem Hải Vân:*

**Công ty mẹ: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM**

**Địa chỉ:** 228 Lê Duẩn-Hà Nội

**Tel:** (04)8.512425-(04)8.519659-(04)8.519661

**Fax:** (04)8.517228

**Website:** www.vicem.vn

Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam sở hữu 30.587.760 cổ phần, chiếm 76,55% vốn điều lệ

- **Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối : Không có.**
- **Danh sách các Công ty Cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân với người có liên quan:**

1. Ông Bùi Viết Minh :

Chức vụ và công tác hiện nay : Nguyên là thành viên Hội đồng quản trị , Tổng Giám đốc Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân , đã nghỉ hưu từ ngày 01/01/2015;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 109.210 cổ phiếu , tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,59%

Số cổ phần người có liên quan : 53.700 cổ phiếu

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu nắm giữ
Vợ	Đình Thị Ngọc Bích	1963	Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân	47.200
Em	Bùi Viết Hà	1965	Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân	6.500

		Vân	
	<b>Tổng</b>		<b>53.700</b>

2. Ông Trần Văn Khôi :

Chức vụ và công tác hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị , Tổng Giám đốc Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân từ ngày 01 tháng 01 năm 2015;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 16.200 cổ phiếu , tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,087%

Số cổ phần người có liên quan : 55.600 cổ phiếu , tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,300%

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu Nắm giữ
Vợ	Nguyễn Thị Thu Vân	1970	Bác sỹ tại Công ty Sanofi	35.660
Chị	Trần Thị Bích Phượng	1967	Buôn bán	20.000
	<b>Tổng</b>			<b>55.660</b>

3. Ông Đinh Ngọc Châu :

Chức vụ và công tác hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị , Kế toán Trưởng Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân ;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 1.300 cổ phiếu , tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,007%

Số cổ phần người có liên quan : 0 cổ phiếu

4. Ông Trịnh Tường:

Chức vụ và công tác hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân ;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 12.900 cổ phiếu , tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,07%

Số cổ phần người có liên quan : 10.000 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ :

0,05%

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu nắm giữ
Vợ	Nguyễn Thị Thái	1959	Nội trợ	10.000
	<b>Tổng</b>			<b>10.000</b>

5. Ông Nguyễn Hòa Nam - Phó TGD kinh doanh

- Số cổ phần nắm giữ : 15.400 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,08%

- Số cổ phần người có liên quan : không

7. Ông Đặng Ngọc Bảo – Phó TGD sản xuất

- Số cổ phần nắm giữ : 5.200 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,003%

- Số cổ phần người có liên quan : không

**- Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn**

**+ Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

Không có giao dịch mua bán

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: Chỉ có cổ đông chi phối là Tổng Công ty Công nghiệp xi măng Việt nam như đã nêu trên chiếm 76,55% vốn điều lệ

Không có cổ đông lớn .

**- Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:**

Mã số Tên	Quốc tịch	Số lượng CP	Tỉ lệ
569: ASOSHIMA HISASHI	Japan	1.000	0,0025%
570 : PHẠM VIVA THANH	USD	16.400	0,0411%
571: Wataru Miyazawa	Japan	100	0,0003%
572: Yutaka Noda	Japan	200	0,0005%
573:Amarica LLC	St Kitts and Nevis	139.000	0,347%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

e) Chứng khoán khác : Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc :

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty cổ phần xi măng ViCem Hải Vân năm 2014 cho năm thứ 8 đi vào hoạt động :

Năm 2014 thị trường tiêu thụ xi măng có nhiều biến động, giá cả đầu vào tăng cao, tuy nhiên Công ty đã có nhiều cố gắng mở rộng thị trường tiêu thụ xi măng, đặc biệt là xi măng rời nên đã hoàn thành vượt mức kế hoạch (lỗ 12,985 tỷ) của Tổng Công ty giao về lợi nhuận đạt và vượt 318,16% tương ứng với số tiền 7,023 tỷ đồng.

Stt	Chi tiêu	Đơn vị tính	NS 2014	Thực hiện 2014	% TH 2014 so với NS 2014
1	Sản lượng sản xuất	Tấn			
	- Trong đó : XM Vicem Hải Vân	Tấn	700.000	762.360,75	108,91
	- Clinker sản xuất	Tấn	450.000	544.453,33	120,98
	- Xi măng gia công	Tấn	50.000	3.940,50	7,88
2	Tiêu thụ	Tấn			101,06
	- Xi măng Vicem Hải Vân	Tấn	700.000	719.177,92	102,74
	- Clinker tiêu thụ	Tấn		109.397,20	
	- Xi măng gia công	Tấn	50.000	3.940,50	7,88
3	Doanh thu	Tỷ đồng	835,000	915.728	109,66
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,000	31,087	107,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-12,985	7,023	318,16

**- Những tiến bộ công ty đã đạt được**

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý trong từng bộ phận sản xuất, quản lý nêu cao tinh thần trách nhiệm tập thể. Đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên công ty.

- Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO -9000-2008 và ISO 17025 về Phòng thí nghiệm quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế. Công ty đang rà soát để chứng nhận thêm ISO ;BS OHSAS 18001.

- Các biện pháp kiểm soát được áp dụng rộng khắp công khai minh bạch trong điều hành.

**2. Tình hình tài chính:**

**a) Tình hình tài sản :**

Phân tích hình hình tài sản, biến động tình hình tài sản; Tổng tài sản tại 31/12/2014 giảm 6.761.561.841 đồng, trong đó: Giảm tiền mặt, tăng nợ phải thu và tăng hàng tồn kho và tăng tài sản dài hạn. Không phát sinh nợ phải thu xấu.

**b) Tình hình nợ phải trả :**

- Nợ phải trả người bán cuối năm tăng 13.763.754.195 đồng so với đầu năm,

- Nợ dài hạn giảm 191.121.221.543 đồng so với đầu năm là do trả nợ vay và trả nợ chuyển nhượng dự án Nhà máy xi măng Thắng Lợi (Áng Sơn II) về Vicem Hải Vân.

- Không có phát sinh nợ xấu phải trả ,

- Ảnh hưởng của tỉ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 là 2.460.033.180 đồng .

### *3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :*

Soát xét xác định lại mức bồi dưỡng độc hại và chế độ bảo hộ lao động đối với tất cả các chức danh trong Công ty cho phù hợp với quy định mới.

### *4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.*

Kế hoạch phát triển trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...):

Trong thời gian tới Công ty đang tập trung cho thị trường xi măng rời , các trạm trộn bê tông , các công trình XD CB về hạ tầng giao thông nông thôn ở Tỉnh Quảng nam và Quảng Ngãi nhằm tăng thị phần và nâng cao công suất của máy móc thiết bị . Từ năm 2014 Công ty tăng thương hiệu trên 95% và đến năm 2015 sản xuất 100% thương hiệu ViCem Hải Vân.

Tăng cường phối hợp có hiệu quả với Công ty thành viên trong ViCem về nguồn Clinker , về giá cả xi măng trong từng khu vực , chia sẻ thông tin về thị trường , cách quảng bá thương hiệu . Hợp tác , liên kết , liên doanh với các đơn vị thiếu nguồn clinker để bán , gia công lượng clinker dôi dư .

Đào tạo bồi dưỡng , tạo nguồn cán bộ kế cận đảm bảo có tư tưởng kiên định , đạo đức lối sống lành mạnh, vững chuyên môn và tâm huyết với công việc .

Đã triển khai công tác sáp nhập Công ty Cổ phần Đá Xây dựng Hòa Phát tại Đà Nẵng theo chủ trương của ViCem , hoàn thành việc tiếp nhận đầu quý 2 năm 2015 và duy trì ổn định sản xuất kinh doanh .

### *5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)*

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Chi nhánh Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt nam ( E & Y) .

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính đầu tiên kết thúc ngày 31/12/2014 , phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt nam hiện hành .

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2014 , kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết



thức ngày 31/12/2014, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân là đơn vị sản xuất, kinh doanh xi măng và các ngành nghề khác phù hợp với quy định của Pháp luật do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối (chiếm 76,55% vốn điều lệ). Mục tiêu hoạt động của Công ty là mở rộng quy mô, sản xuất ổn định, chất lượng đảm bảo, tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả SX-KD, tạo đủ việc làm cho người lao động, tăng cổ tức cho cổ đông, thực hiện đầy đủ Nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo công ty phát triển ổn định, bền vững.

Trong năm 2014 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bên cạnh những thuận lợi cơ bản công ty cũng gặp không ít khó khăn, thách thức như sau:

##### • **Thuận lợi :**

- Năm 2014 tình hình kinh tế của đất nước mặc dù chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, tăng trưởng GDP năm 2014 đạt 5,03% nhờ các giải pháp của Chính Phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội.
- Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân được sự quan tâm sâu sát, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty CN xi măng Việt Nam và sự hỗ trợ hợp tác có hiệu quả của các đơn vị thành viên trong Vicem đối với Công ty.
- Thương hiệu xi măng Vicem Hải Vân đã từng bước chiếm được lòng tin và thị hiếu người tiêu dùng, nhất là người tiêu dùng tại thị trường cốt lõi.
- Xây dựng được hệ thống khách hàng trung thành và duy trì được hệ thống trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế chưa được hồi phục.
- 

##### • **Khó khăn:**

- Chính sách thắt chặt đầu tư công của Chính phủ tiếp tục được thực hiện đã làm cho nhu cầu xi măng xây dựng giảm đáng kể, nhiều dự án phải dừng thi công hoặc giãn tiến độ, lãi suất ngân hàng tiếp tục được điều chỉnh nhưng vẫn còn cao.
- Tình trạng cung cầu xi măng mất cân đối và sự xuất hiện ngày càng nhiều thương hiệu xi măng giá rẻ ngoài Vicem dẫn đến cạnh tranh khốc liệt.

Trước tình hình đó, HĐQT đã phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành bằng những chủ trương, biện pháp cụ thể, kịp thời nhằm thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra.

Stt	Chi tiêu	Đơn vị tính	NS 2014	Thực hiện 2014	% TH 2014 so với NS 2014
1	Sản lượng sản xuất	Tấn			
1.1	Trong đó: - SX clinker	Tấn	450.000	544.453,33	120,8
1.2	Sản lượng sản xuất XM		700.000	723.118,42	103,30
	- Trong đó : XM Vicem Hải Vân	Tấn	650.000	719.177,92	110,64
	- Xi măng gia công	Tấn	50.000	3.940,50	7,88
2	Tiêu thụ	Tấn			
	- Clinker	Tấn		109.397,20	100,00
	- Xi măng Vicem Hải Vân	Tấn	650.000	719.177,92	110,64
	- Xi măng gia công	Tấn	50.000	3.940,50	7,88
3	Doanh thu	Tỷ đồng	713,00	915.728	100,04
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,00	31,087	107,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-12,985	7,023	318,16

Sản lượng tiêu thụ xi măng Vicem Hải Vân đạt 110,64% so với kế hoạch ngân sách đề ra là do :

- Công tác tiêu thụ gặp phải nhiều đối thủ cạnh tranh khốc liệt, đối thủ liên tục giảm giá bán, tăng khuyến mại làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của công ty. Do vậy công ty đã tập trung nguồn nhân lực cho công tác thị trường, chi phí bán hàng tăng.

- Nhiều dự án lớn phải dừng thi công hoặc giãn tiến độ nên nhu cầu xi măng cho xây dựng cũng giảm đáng kể.

Năm 2014 mặc dù trong điều kiện thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, giá cả, tỉ giá tiền tệ biến động, lãi suất cho vay còn cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng doanh thu, Công ty đã khắc phục lỗ so với kế hoạch Ngân sách 2014 thì Công ty đã có lợi nhuận 7,023 tỷ đồng.

#### Công tác đầu tư :

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 theo chủ trương của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam. Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo triển khai công tác sáp nhập đá Hòa Phát về Công ty.

#### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát công ty thường xuyên giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc công ty, qua giám sát cho thấy:

- Ban Tổng giám đốc công ty đã phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tổ chức thực hiện có kết quả các Nghị quyết, quyết định của HĐQT,

chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện đầy đủ, có trách nhiệm chế độ báo cáo thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và công tác điều hành của Ban giám đốc theo thẩm quyền.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ được thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ và phân công trách nhiệm trong Hội đồng quản trị.

- Ban Tổng Giám đốc công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực, đề ra nhiều giải pháp cải tiến trong công tác quản lý, chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành SXKD. Phát động phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, kịp thời động viên khuyến khích tập thể người lao động trong công ty tích cực lao động sáng tạo, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Ngân sách được Tổng công ty giao cho trong năm 2014.

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Tổng Giám đốc công ty và Ban kiểm soát công ty tăng cường công tác giám sát đối với các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Tổng Giám đốc công ty.

Về cơ bản đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty có kinh nghiệm và trình độ quản lý, năng động, nhiệt tình đã phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của Công ty.

**2. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị :**

Năm 2015 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức hơn nữa. Chính phủ sẽ tiếp tục thực thi chính sách thắt chặt đầu tư công và kiểm chế lạm phát sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ xi măng, sự giảm giá của các thương hiệu xi măng ngoài Vicem dẫn đến sự cạnh tranh trong tiêu thụ sản phẩm quyết liệt hơn so với năm 2014. Giá cả nguyên vật liệu, vật tư đầu vào, điện , xăng dầu, chi phí vận chuyển, chi phí lãi vay ngân hàng ... tiếp tục được điều chỉnh nên ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

**V. Quản trị Công ty:**

*1. Hội đồng quản trị :*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

<b>Cổ đông</b>	<b>Số cổ phần</b>	<b>Giá trị ( đồng)</b>	<b>Tỷ lệ Sở hữu</b>
<b>I. Tổng công ty Công nghiệp Xi Măng Việt Nam Có các đại diện</b>	<b>28.190.160</b>	<b>281.901.600.000</b>	<b>70,55%</b>
<i>1. Bà Trần Thị Minh Anh (*)</i>	<i>13.404.960</i>	<i>134.049.600.000</i>	<i>33,55%</i>
<i>2. Ông Trần Văn Khôi</i>	<i>12.387.600</i>	<i>123.876.000.000</i>	<i>25%</i>
<i>3. Ông Đinh Ngọc Châu</i>	<i>2.397.600</i>	<i>23.976.000.000</i>	<i>6%</i>
<b>II. Trịnh Tường(*)</b>	<b>12.900</b>	<b>129.000.000</b>	<b>0,04%</b>

Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị ( đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
<b>Tổng cộng</b>	<b>28.203.060</b>	<b>282.030.600.000</b>	<b>70,59 %</b>

(\*) Bà Trần Thị Minh Anh : Thành viên không điều hành ; Ông Trịnh Tường là thành viên độc lập .

b) Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị : chưa có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thành lập bầu ra. Trên cơ sở vai trò, vị trí và chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được xác định tại Điều Lệ công ty, HĐQT đã triển khai chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì các cuộc họp ( họp định kỳ, họp bằng hình thức lấy ý kiến theo quy chế hoạt động của HĐQT). Trong các cuộc họp HĐQT đã phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất giữa các thành viên HĐQT, nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình khi thảo luận , tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Năm 2014 Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp và tổ chức lấy ý kiến các thành viên 02 lần về những nội dung liên quan đến công tác điều hành. Ban hành 11 Nghị quyết và 16 Quyết định để chỉ đạo điều hành công ty trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của HĐQT; Thực hiện việc báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty về tình hình quản trị Công ty theo đúng quy định.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, tập trung vào việc chỉ đạo điều hành đã tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong sản xuất kinh doanh và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Đề công tác điều hành, quản lý SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế , quy định của Công ty; sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước. Bên cạnh đó, mối quan hệ , vai trò, chế độ trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc công ty được xác định rõ ràng nên đảm bảo sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

e) Hoạt động của các Tiêu ban trong Hội đồng quản trị :

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty . Danh sách các Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về Quản trị Công ty trong năm 2014.

- Bà Trần Thị Minh Anh Chủ tịch HĐQT

- Ông Trần Văn Khôi Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty từ ngày 01/01/2015 .
- Ông Đinh Ngọc Châu Ủy viên HĐQT
- Ông Trịnh Tường Ủy viên HĐQT

**2. Ban kiểm soát :**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

TT	Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu Có quyền biểu quyết	Tỷ lệ
01	Trịnh Ngọc Thắng	Trưởng ban	2.402.600	6,01%
02	Hoàng Xuân Thịnh	Ủy viên	5.002	0,001%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- + Đã ban hành hành quy chế hoạt động của ban kiểm soát , quy chế làm việc
- + Kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ 3 tháng và năm 2014 theo quy định của điều lệ Công ty .
- + Đề xuất Công ty Kiểm toán cho năm 2014.
- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:
- + Thực hiện theo điều lệ Công ty
- + Tiếp tục rà soát và ban hành thêm những quy chế quản lý còn thiếu ;
- + Định kỳ báo cáo phải phân tích tài chính để có quyết định sát đúng thực tế trong hoạt động SXKD .

**3. Các giao dịch , thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị , Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát :**

a) Lương , thưởng , thù lao , các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
<b>A</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>1.338.480.960</b>	<b>211.200.000</b>	<b>1.549.680.960</b>
1.1	Trần Thị Minh Anh		52.800.000	52.800.000
02	Bùi Việt Minh	445.791.293	39.600.000	485.391.293
03	Trần Văn Khôi	329.831.922	39.600.000	369.431.922
04	Đinh Ngọc Châu	311.933.244	39.600.000	351.533.244
05	Trịnh Tường	250.924.501	39.600.000	290.524.501
<b>B</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>	<b>669.433.252</b>		<b>669.433.252</b>
01	Nguyễn Hòa Nam	348.748.797		348.748.797

02	Đặng Ngọc Bảo	320.684.455		320.684.455
<b>C</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>357.190.904</b>	<b>85.800.000</b>	<b>442.990.904</b>
01	Trịnh Ngọc Thắng		39.600.000	39.600.000
02	Hà Huy Tuấn	166.380.286	19.800.000	186.180.286
03	Hoàng Xuân Thịnh	190.810.618	26.400.000	217.210.618
<b>D</b>	<b>Thư ký công ty</b>	<b>151.783.442</b>	<b>26.400.000</b>	<b>178.183.442</b>
1	Lê Thị Ánh Đào	151.783.442	26.400.000	178.183.442
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.516.888.558</b>	<b>323.400.000</b>	<b>2.840.288.558</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Trong năm có mua 100.000 cổ phiếu do Ông Bùi Viết Minh –nguyên là Ủy viên HĐQT mua vào.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : Trong năm Công ty đã thực tốt các quy định về quản trị Công ty ty theo quy định của pháp luật , thực hiện các chính sách thuế cho Ngân sách đầy đủ .

**VI. Báo cáo tài chính :**

*1. Ý kiến kiểm toán :*

Đơn vị Kiểm toán độc lập Không có ý kiến

*2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :*

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán , Công ty đã đăng tải toàn văn trên website của Công ty ngày 18/03/2015 [www.haivancement.vn](http://www.haivancement.vn) .

**TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VN**  
C.TY CP XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**  
Từ 01/01/2014 đến 31/12/2014

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

*(Áp dụng với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ)*

Stt	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối năm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>206.570.668.596</b>	<b>227.256.102.589</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	54.322.017.242	64.811.820.969
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		10.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	97.653.923.525	68.205.813.126
4	Hàng tồn kho	47.335.792.185	88.112.741.652
5	Tài sản ngắn hạn khác	7.258.935.644	6.125.726.842
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>881.801.589.383</b>	<b>844.352.593.549</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	877.508.371.852	840.136.208.182
	- Tài sản cố định hữu hình	861.998.076.330	829.957.768.408
	- Tài sản cố định vô hình	54.500.000	36.333.332
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15.455.795.522	10.142.106.442

3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5	Tài sản dài hạn khác	4.293.217.531	4.216.385.367
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.088.372.257.979</b>	<b>1.081.608.696.138</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>899.102.166.203</b>	<b>670.715.935.726</b>
1	Nợ ngắn hạn	270.035.069.660	232.770.060.726
2	Nợ dài hạn	629.067.096.543	437.945.875.000
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>189.348.534.289</b>	<b>410.892.760.412</b>
1	Vốn chủ sở hữu	189.348.534.289	410.892.760.412
	- Vốn cổ phần	185.000.000.000	399.600.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	3.665.134	3.665.134
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Các quỹ	4.233.797.232	4.233.797.232
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	32.629.410	7.055.298.046
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.088.372.257.979</b>	<b>1.081.608.696.138</b>

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Áp dụng với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, dịch vụ)



STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	985.486.648.665
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	69.759.050.046
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	915.727.598.619
4	Giá vốn hàng bán	794.567.740.845
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	121.159.858.134
6	Doanh thu hoạt động tài chính	667.461.995
7	Chi phí tài chính	51.227.475.611
8	Chi phí bán hàng	46.863.098.126
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.698.341.001
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.038.405.391
11	Thu nhập khác	4.984.263.245
12	Chi phí khác	
13	Lợi nhuận khác	4.984.263.245
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.022.668.636
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.022.668.636
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	230,74
18	Cổ tức được chia trên mỗi cổ phiếu	0

Kính báo cáo ./.

*Nội nhận:*

- Ủy ban chứng khoán NN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Website Cty;
- HĐQT, BKS; 
- Lưu HC, KTTC. 



Trần Văn Khôi

